

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH SỬ DỤNG BIÊN CHẾ VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, MẶT TRẬN TỔ QUỐC,**  
**CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TỈNH VÀ CẤP HUYỆN NĂM 2024**  
 (kèm theo Tờ trình số ..TTr/., ngày...tháng ...năm 2024 của .....)

Phụ lục 01

TT	Cơ quan, đơn vị	Tổng biên chế		Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động		Biên chế còn thiếu	Nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức										Ghi chú
		Được giao hiện nay	Đến năm 2026	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động hiện có	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động là người DTTS		Số lượng cần tuyển	Trong đó					Ngạch công chức (hoặc chức danh nghề nghiệp) cần tuyển				
								Dân tộc Kinh và các dân tộc khác	Dân tộc Bahmar	Dân tộc Jrai	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Trình độ (TC, CD, DH, ...)	Ngành nghề, chuyên môn đào tạo	Tên ngạch công chức (tên chức danh nghề nghiệp)	Mã ngạch		
1	2	3	4	5	6	7=4-5	8	9	10	11	12	13	14	15	16	18	
<b>I CẤP TỈNH</b>																	
<i>Ví dụ:</i>																	
1	Cơ quan M	17	17	14	3	3	3	1	1	1							
1.2	Văn phòng A	7	7	5	2	2	2		1		Kế toán viên phụ trách công tác kế toán	Đại học trở lên	Kế toán	Kế toán viên	06.031		
										1	Chuyên viên phụ trách công tác văn thư, lưu trữ	Đại học trở lên	Văn thư, Văn thư hành chính	Chuyên viên	01.003		
1.1	Phòng B	5	5	4	1	1	1	1			Chuyên viên phụ trách công tác tuyên giáo (Đảng viên)	Đại học trở lên	Luật, Công tác xã hội, Quản lý Nhà nước	Chuyên viên	01.003		
1.3	Phòng C	5	5	5	0	0	0										
1.4	.....																
<b>II CẤP HUYỆN</b>																	
<i>Ví dụ:</i>																	
1	Ví dụ: Huyện ủy X	68	64	56	4	8	5	2	3								
1.1	Văn phòng Huyện ủy	14	12	11	1	1	Để lại 01 chỉ tiêu biên chế để bổ sung, kiện toàn 01 chức danh Phó Chánh Văn phòng còn đang thiếu.										
1.2	Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy	6	6	4	0	2	Để lại 01 chỉ tiêu biên chế để tiếp nhận từ nơi khác đến (đang làm thủ tục).										
							Để lại 01 chỉ tiêu biên chế để xét chuyển từ công chức cấp xã thành công chức cấp huyện (đang chờ thủ tục).										
1.3	Ban Dân vận Huyện ủy	4	4	3	0	1	1	1			Chuyên viên về công tác dân vận của Đảng (Đảng viên)		Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước, Luật				

TT	Cơ quan, đơn vị	Tổng biên chế		Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động		Biên chế còn thiếu	Nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức									Ghi chú
		Được giao hiện nay	Đến năm 2026	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động hiện có	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động là người DTTS		Số lượng cần tuyển	Trong đó						Ngạch công chức (hoặc chức danh nghề nghiệp) cần tuyển		
								Dân tộc Kinh và các dân tộc khác	Dân tộc Bahnar	Dân tộc Jrai	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Trình độ (TC, CD, ĐH, ...)	Ngành nghề, chuyên môn đào tạo	Tên ngạch công chức (tên chức danh nghề nghiệp)	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7=4-5	8	9	10	11	12	13	14	15	16	18
1.4	Ban Tổ chức Huyện ủy	7	6	5	0	1	1	0		1	Chuyên viên về công tác tổ chức, xây dựng Đảng (Đảng viên)	Đại học trở lên	Quản lý nhà nước, Luật	Chuyên viên	01.003	
1.5	Ban Tuyên giáo Huyện ủy	5	5	3	0	2	2	0	1		Chuyên viên về công tác tuyên truyền (Đảng viên)	Đại học trở lên	Ngữ văn; Giáo dục chính trị; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước; Kinh tế chính trị; Xã hội học	Chuyên viên	01.003	
								1	0	0	Chuyên viên về công tác tuyên truyền (Đảng viên)	Đại học trở lên	- Khoa học XH&NV - Xây dựng Đảng và CQNN. - Tổng hợp văn	Chuyên viên	01.003	
1.6	Hội Nông dân huyện	5	5	4	1	1	1	0	0	1	Chuyên viên về công tác tổng hợp	Đại học trở lên	Kỹ sư nông nghiệp	Chuyên viên	01.003	
1.7	Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện	7	6	6	1	0	0									
1.8	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện	5	5	5	1	0	0									
1.9	Hội Cựu Chiến binh huyện	3	3	3	0	0	0									
1.10	Liên đoàn Lao động huyện	3	3	3	0	0	0									
1.11	Huyện Đoàn	5	5	5	0	0	0									
1.12	Trung tâm Chính trị huyện	4	4	4	0	0	0									
Tổng cộng:																

Người lập biểu

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
(ký tên, đóng dấu)

(ký, ghi rõ họ tên, số điện thoại)